

**THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1722**/KH-TTTP

Hà Nội, ngày **29** tháng 9 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan  
Thanh tra Chính phủ, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an  
toàn thông tin mạng năm 2021**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình Tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;
- Văn bản 2606/BTTTT-THH-ATTT ngày 15/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021;
- Kế hoạch số 1870/KH-TTTP ngày 28/10/2020 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà

nước, phát triển Chính phủ số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-TTCP ngày 15/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Mua sắm hệ thống thiết bị chuyển mạch tầng, chuyển mạch lõi”;

- Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-TTCP ngày 15/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung”;

- Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-TTCP ngày 15/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”;

- Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTCP ngày 23/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin năm 2021 của Thanh tra Chính phủ”.

## **II. MỤC TIÊU**

- Hướng tới xây dựng thành công Chính phủ số tại cơ quan TTCP theo lộ trình Đảng và Nhà nước đề ra;

- Triển khai các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 413/QĐ-TTCP ngày 11/06/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm phục vụ người dân ngày càng hiệu quả hơn; gắn kết, thúc đẩy CCHC, đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử, công sở điện tử; tin học hóa các dịch vụ hành chính công ở mức độ 3 và 4 theo quy định của pháp luật;

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý, đầu tư ứng dụng CNTT và sử dụng sản phẩm sau đầu tư tại cơ quan TTCP; tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác ứng dụng CNTT;

- Tiếp tục triển khai xây dựng Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0;

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cục, vụ, đơn vị thực hiện nghiêm các quy chế, chỉ thị, kế hoạch và các văn bản trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;

- Xây dựng, ban hành, các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của TTCP.

## **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Bảo đảm 100% công chức, viên chức được trang bị máy vi tính kết nối internet tốc độ cao phục vụ nhu cầu công việc trên môi trường mạng (trừ các máy vi tính dành riêng cho dự thảo các tài liệu mật theo quy định); sử dụng các hệ thống phần mềm dùng chung của TTCP một cách hiệu quả; các cuộc họp trực tuyến được đảm bảo duy trì thông suốt;

- Tăng cường sử dụng chữ ký số điện tử do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp đối với các loại văn bản điện tử của TTCP gửi qua Trục liên thông văn bản quốc gia;

- Duy trì sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

## **3. Phát triển các hệ thống nền tảng**

- Triển khai thuê dịch vụ cung cấp Hệ thống Email của Thanh tra Chính phủ và ngành Thanh tra;

- Duy trì các phần mềm hệ thống dùng chung của Thanh tra Chính phủ.

## **4. Phát triển dữ liệu**

Về việc phát triển dữ liệu, cần sử dụng lại tối đa các dữ liệu, thông tin từ các cơ sở dữ liệu mà các Bộ, ngành Trung ương đã xây dựng. Trong trường hợp phải xây dựng các cơ sở dữ liệu, cần bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành và các quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Một số nhiệm vụ chính như sau:

- Chính thức đưa vào sử dụng Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng mới, triển khai đến đầu mối thanh tra các quận/huyện/sở ngành. Hệ thống cơ bản đáp ứng mục tiêu tra cứu, tổng hợp số liệu kịp thời phục vụ quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong toàn quốc; đảm bảo kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại Nghị định 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

- Duy trì ổn định Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

## **5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**



- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ: Triển khai các dự án được nêu tại “Mục 4. Phát triển dữ liệu”;

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: đăng tải các thông tin về TTHC của TTCP, như: Quyết định công bố TTHC, bộ câu hỏi và trả lời liên quan đến TTHC; tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân về TTHC của TTCP và có khả năng tích hợp các dịch vụ công trực tuyến khác khi phát sinh của TTCP; có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại thời điểm triển khai;

- Công bố các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của TTCP thông qua Cổng thông tin điện tử; cập nhật thông tin, cung cấp kịp thời thông tin tuyên truyền, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo TTCP; cung cấp biểu mẫu kê khai tài sản, thu nhập cho các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập;

- Duy trì sử dụng Hệ thống phần mềm đặt lịch và trả lịch hẹn tiếp công dân trên Cổng thông tin điện tử TTCP.

#### **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến an toàn, an ninh thông tin; triển khai ứng dụng chữ ký số trong gửi nhận văn bản trong môi trường mạng internet;

- Theo dõi và duy trì trực rà soát về an toàn bảo mật, thông báo và hướng dẫn, phối hợp kịp thời trong khắc phục sự cố virus, lây mã độc tại các đơn vị thuộc TTCP; đề xuất phương án tăng cường an toàn bảo mật CNTT cơ quan; định kỳ sao lưu dữ liệu các phần mềm, ứng dụng hiện có;

- Hoàn thiện và duy trì triển khai mô hình 4 lớp về bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Hệ thống thông tin;

- Hàng năm, thuê dịch vụ triển khai Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng SOC kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin); thuê đơn vị độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn an ninh mạng, báo cáo kết quả về Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan;

- Hoàn thành triển khai và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp (*Kiến toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia*) theo hướng dẫn của

Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức;

- Rà soát, cập nhật, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu;

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật; định kỳ hàng năm tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan;

- Kiện toàn, nâng cao năng lực và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng;

- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm, giai đoạn 5 năm và trong các dự án CNTT.

## **7. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tích cực tham gia các lớp đào tạo chuyên gia Chính phủ điện tử do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức;

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử; các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin, sử dụng chữ ký số;

- Định kỳ kiểm tra, tổ chức đào tạo để nâng cao trình độ, khả năng quản lý ứng dụng CNTT cho cán bộ CNTT; tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT hỗ trợ CCHC và phục vụ quản lý, tác nghiệp, điều hành, hướng dẫn sử dụng công cụ CNTT cho các cán bộ, công chức, viên chức là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người sử dụng tại TTCP; tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Thanh

tra;

- Quan tâm bổ sung viên chức có trình độ chuyên môn về CNTT, về an toàn thông tin cho TTTT.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động và người dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về dịch vụ công trực tuyến nhằm tăng tỉ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4;

- Tăng cường phát hành văn bản sử dụng chữ ký số, trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị có liên quan qua môi trường điện tử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Thanh tra Chính phủ;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua Cổng thông tin điện tử, các hội nghị, hội thảo;

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các cơ sở dữ liệu của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị.

##### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chủ động, có quyết tâm chính trị cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT vào cơ quan mình. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn liền với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; gắn ứng dụng công nghệ thông tin với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

##### **3. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về CNTT và bảo đảm an toàn thông tin mạng cho phát triển Chính phủ điện tử;

- Đổi mới nhận thức về đối tượng, tiêu chuẩn đối với nguồn nhân lực chất lượng cao bên cạnh việc xác định bằng các tiêu chí học hàm, học vị cần quan tâm đến việc đánh giá kỹ năng, phẩm chất cá nhân cũng như năng lực làm việc thực tế;

- Thực hiện chế độ đãi ngộ về tiền lương, chế độ phụ cấp cho cán bộ chuyên



trách CNTT;

- Đổi mới việc bố trí, sử dụng và tạo môi trường làm việc cho đối tượng được thu hút đảm bảo bố trí đúng trình độ, năng lực, sở thích và tiềm năng phát triển. Song song đó là công tác đánh giá hiệu quả làm việc đảm bảo khách quan, khoa học phản ánh đúng thực chất, lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu;

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chuyên môn trong thực hiện thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn thẩm quyền sử dụng với thẩm quyền tuyển dụng, lựa chọn được đúng người có đủ năng lực, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu công việc.

#### **4. Tổ chức triển khai**

- Trung tâm Thông tin chủ trì phối hợp với các cục, vụ, đơn vị tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ứng dụng CNTT cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan TTCP nhằm nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc ứng dụng CNTT tại các cục, vụ, đơn vị; lồng ghép trong các đợt kiểm tra công tác CCHC của TTCP. Kịp thời báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, các vấn đề phát sinh đối với lãnh đạo TTCP, Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Triển khai ứng dụng CNTT có trọng tâm, trọng điểm nhằm sử dụng công cụ CNTT hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động chỉ đạo, điều hành tại TTCP;

- Phối hợp chặt chẽ giữa TTCP, Bộ TT&TT và các cơ quan liên quan trong quá trình quản lý, triển khai ứng dụng CNTT.

#### **5. Tăng cường hợp tác quốc tế**

Tổ chức tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về kiểm soát an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng. Tham gia học tập tại các nước phát triển về ứng dụng CNTT hoặc các khóa học về CNTT do chuyên gia nhiều kinh nghiệm giảng dạy.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai kế hoạch được cấp 100% từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trung tâm Thông tin**

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tổng hợp theo dõi, tổng hợp, đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, báo cáo Tổng TTCP xem xét, phê duyệt;

- Chủ trì tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo đúng lộ trình thực hiện của Kế hoạch. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp hạ tầng, định hướng giải pháp công nghệ trong ứng dụng CNTT của các cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP;

- Phối hợp với Báo Thanh tra, Tạp chí Thanh tra trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng công cụ CNTT cho các cán bộ, công chức, viên chức tại cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP.

## 2. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT được đề xuất để thẩm định, trình lãnh đạo TTCP xem xét, phê duyệt theo đúng thẩm quyền;

- Bố trí kinh phí cho các dự án ứng dụng CNTT theo Kế hoạch và dự toán nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

## 3. Các cục, vụ, đơn vị

- Thủ trưởng các cục, vụ, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động ứng dụng CNTT tại đơn vị mình. Chịu trách nhiệm trước Tổng TTCP về việc triển khai đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả các dự án, nhiệm vụ được giao;

- Bố trí, phân công nhân lực CNTT phù hợp, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và gắn kết chặt chẽ với CCHC của TTCP.

## VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các nhiệm vụ, dự án chủ yếu triển khai kế hoạch trong Phụ lục 01 và 02 kèm theo./*vu*

Nơi nhận: *vu*

- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Các cục, vụ, đơn vị (để p/hợp th/hiện);
- Trung tâm Thông tin (để th/hiện);
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Lê Sỹ Bảy**





**Phụ lục 01: Danh mục nhiệm vụ, dự án từ nguồn chi thường xuyên năm 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 1722/KH-TTCTP ngày 29/9/2021 của Thanh tra Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu chính đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Chi thông tin, tuyên truyền, liên lạc: Thuê đường truyền internet, đường truyền WAN, thuê tên miền.	Trung tâm Thông tin	Nhiệm vụ thường xuyên	Đảm bảo vận hành hệ thống CNTT của cơ quan TTCTP ổn định, liên tục	Hàng năm	1.502	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
2	Hệ thống email @thanhtra.gov.vn	Văn phòng	Nhiệm vụ thường xuyên	Duy trì hệ thống email công vụ @thanhtra.gov.vn cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của Thanh tra Chính phủ và đầu mối đại diện thanh tra các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm	438	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
3	Chi duy tu, bảo dưỡng các thiết bị CNTT thuộc Trung tâm dữ liệu	Trung tâm Thông tin	Nhiệm vụ thường xuyên	Đảm bảo vận hành hệ thống CNTT của cơ quan TTCTP ổn định, liên tục	Hàng năm	491	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
4	Thuê sửa chữa, thay thế thiết bị CNTT	Văn phòng	Nhiệm vụ thường xuyên	Đảm bảo vận hành hệ thống CNTT của cơ quan TTCTP ổn định, liên tục	Hàng năm	297	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
5	Phần mềm diệt virus bản quyền cho các máy chủ, máy để bàn, máy xách tay của TTCTP	Văn phòng	Nhiệm vụ thường xuyên	Đảm bảo vận hành hệ thống CNTT của cơ quan TTCTP ổn định, liên tục	Hàng năm	306	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
6	Thuê hội nghị trực tuyến phục vụ	Trung tâm	Nhiệm vụ	Thuê hội nghị trực tuyến phục vụ	Hàng năm	294	Ngân sách

*Handwritten signature or mark.*

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Nhiệm vụ/dự án	Mục tiêu chính đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
	vụ công tác sơ kết, tổng kết ngành Thanh tra (dự kiến 3 phiên)	Thông tin	vụ thường xuyên	công tác sơ kết, tổng kết ngành Thanh tra	năm		nhà nước - Chi thường xuyên
7	Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng cho hệ thống công nghệ thông tin	Trung tâm Thông tin	Nhiệm vụ thường xuyên	Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng cho hệ thống công nghệ thông tin hàng năm theo quy định tại Chi thị 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam	Hàng năm	195	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
8	Thuê dịch vụ triển khai “Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)”	Trung tâm Thông tin	Nhiệm vụ thường xuyên	Đảm bảo an toàn bảo mật, an ninh thông tin cho các Hệ thống công nghệ thông tin của TTCP, kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định	Hàng năm	846	Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên
<b>Tổng cộng:</b>						<b>4.369</b>	





**Phụ lục 02: Danh mục nhiệm vụ, dự án từ nguồn vốn đầu tư hoặc trích lại sau thanh tra năm 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 1722/KH-TTTP ngày 29/9/2021 của Thanh tra Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Nhiệm vụ/dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu chính đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Thanh tra Chính phủ, phiên bản 2.0	Trung tâm Thông tin	Dự án chuyển tiếp	Xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Thanh tra Chính phủ, phiên bản 2.0 đáp ứng các yêu cầu của Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0 đã được ban hành.	2020-2021	945	Ngân sách nhà nước - Nguồn trích sau thanh tra
<b>Tổng cộng:</b>						<b>945</b>	